www.electrolux.vn

Thinking of you
Electrolux

Máy nước nóng trực tiếp
Loại dùng điện

Sách hướng dẫn sử dụng

EWE351AX-SW
EWE451AX-SW
EWE601AX-SW
EWE451AX-DWB
EWE451AX-DWR

MỤC LỤC

1. Cấu tạo máy....1
2. Các thông tin về an toàn....2
3. Lắp đặt máy nước nóng....3
4. Quy trình cấp nước....4
5. Lắp đặt điện....4
6. Bảng kích thước dây cáp....6
7. Chạy thử....6
8. Vòi tắm sen.... 7
9. Bảo trì....7
10. Sơ đồ đi dây....8
11. Thông số điện 8

1. Các bộ phận máy

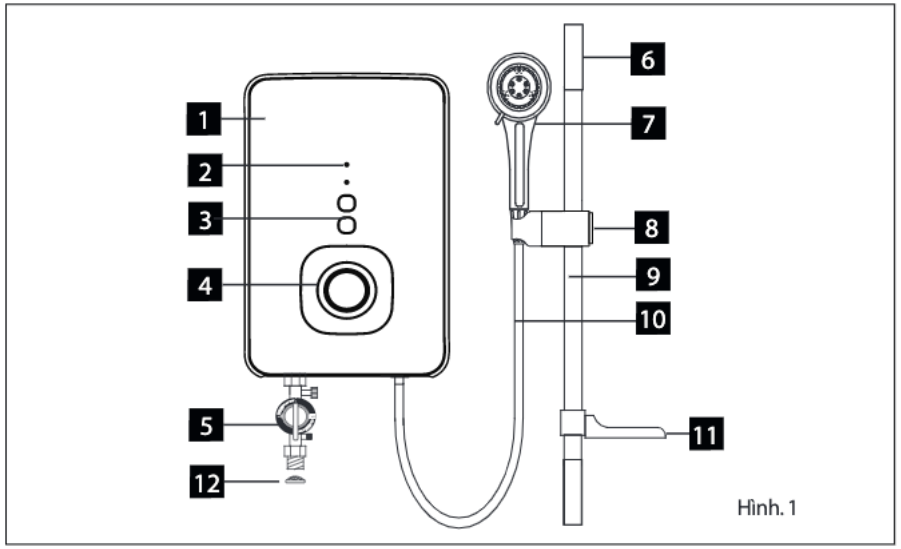

Hình. 1

1. Tấm chắn trước (vỏ máy)
2. Đèn hiển thị
3. Nút kiểm tra/ khởi động lại (test/reset)
4. Núm điều chỉnh nhiệt độ
5. Van khóa
6. Chốt đỡ cho thanh trượt
7. Vòi sen
8. Giá treo vòi sen điều chỉnh được
9. Thanh trượt điều chỉnh giá treo
10. Ống dẫn nước bằng nhựa PVC
11. Khay đựng xà phòng
12. Lưới lọc cặn

2. Các thông tin an toàn

Cảnh báo!

2.1 Các sản phẩm của Electrolux hoàn toàn an toàn nếu như được lắp đặt, sử dụng và bảo trì đúng quy trình, tuân thủ các hướng dẫn và khuyến cáo của chúng tôi. Xin quý khách vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng này nếu như có bất kỳ băn khoăn nào.

2.2 Thiết bị này phải được nối đất. Việc nối đất không đúng tiêu chuẩn có thể gây ra chập điện.

2.3 Trong trường hợp có bất kỳ hiện tượng nào như được mô tả dưới đây xảy ra, xin vui lòng ngắt cầu dao điện ngay lập tức và liên hệ với Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng của Electrolux. Xin quý khách chú ý, không được tự ý sửa chữa thiết bị.

- Nếu thiết bị bắt đầu gây ra tiếng động lạ, có mùi lạ hoặc bốc khói.
- Nếu ELCB chống giật bị nhảy và đèn báo đun nóng (Heater) không sáng
- : Nếu không điều chỉnh được nhiệt độ của nước.
- Nếu hiệu năng của thiết bị bị thay đổi đột ngột.
- Nếu nước bị rò rỉ từ bên trong.

2.4 Khi trẻ nhỏ, người già cả, người bị ốm hoặc người tàn tật sử dụng vòi tắm, người trông nom cần để ý trông chừng và kiểm tra nhiệt độ của nước thường xuyên. Chúng tôi khuyến cáo người sử dụng nên kiểm tra nhiệt độ của nước trước khi bắt đầu sử dụng.

2.5 Khi xảy ra sấm chớp, cần ngắt nguồn điện cung cấp cho thiết bị để tránh những hư hại có thể xảy ra.

2.6 Dây nối tiếp đất của mạng điện trong nhà cần được nối tới tất cả các phần kim loại hở của các thiết bị khác trong phòng tắm. Việc lắp đặt dây nối đất cần tuân thủ các quy định của địa phương và phải đảm bảo việc nối đất hiệu quả cho ELCB chống giật.

2.7 CẢNH BÁO: Không sử dụng ống dẫn nước và van khóa làm bằng kim loại hoặc có mạ crôm.

CHÚ Ý: Khi lấy thiết bị ra khỏi thùng, thiết bị có thể có một lượng nước nhỏ ở trong. Điều này là bình thường do khâu kiểm tra chạy thử thiết bị thực hiện trong quá trình sản xuất.

THẬN TRỌNG!

2.8 Việc lắp đặt thiết bị phải được thực hiện bởi người có trình độ chuyên môn kỹ thuật và tuân thủ các quy định của địa phương.

2.9 Máy nước nóng phải được nối điện bằng cách đấu dây trực tiếp vào mạng điện chính. Chúng tôi khuyến cáo quý khách không sử dụng ổ cắm điện để cấp điện cho thiết bị.

2.10 Xin vui lòng tham khảo Bảng 1 để biết kích cỡ dây dẫn phù hợp với từng công suất tiêu thụ khác nhau.

2.11 Thiết bị được thiết kế để hoạt động với điều kiện tốc độ cấp nước tối thiểu là 2 lít/phút và áp suất nước tối đa là 6 bar. Nếu đường cấp nước được nối trực tiếp từ bể/bồn nước, thiết bị cần được đặt bên dưới bể/bồn chứa nước ít nhất 1m.

2.12 Máy nước nóng sẽ không hoạt động nếu như tốc độ nước cung cấp cho bình không đủ (dưới 2lít/ phút) để kích hoạt công tắc dòng.

2.13 ELCB chống giật sẽ tự động ngắt nguồn điện cung cấp cho thiết bị nếu cường độ dòng điện rò rỉ lớn hơn hoặc bằng 15mA.

2.14 Bộ điều nhiệt sẽ tự động ngắt nguồn điện cung cấp cho thiết bị nếu có hiện tượng nhiệt độ nước bị tăng đột ngột.

3. Lắp đặt máy nước nóng

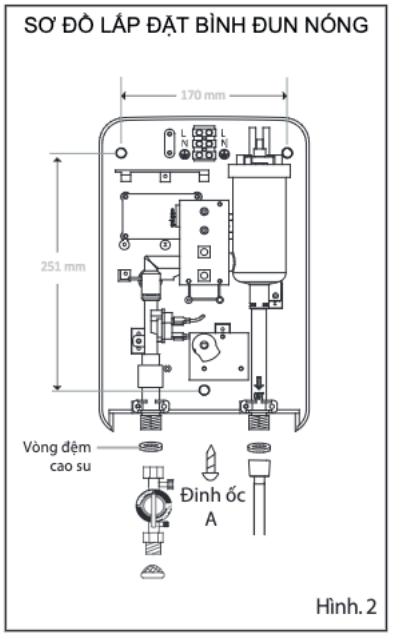

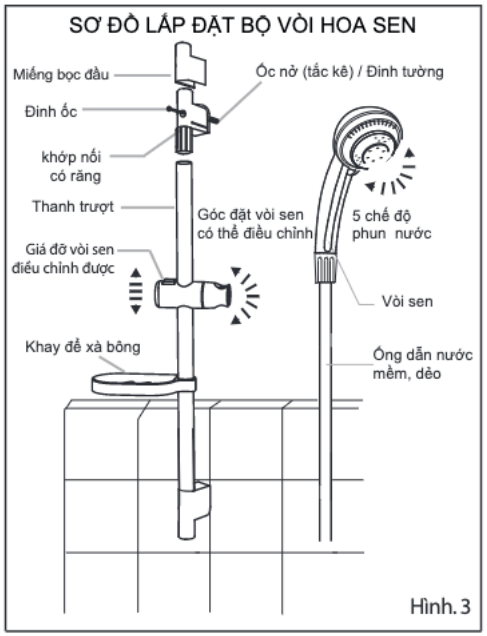

3.1 Chọn vị trí lắp đặt thiết bị hợp lý trong phòng tắm.

3.2 Tháo ốc A ra khỏi phần đáy thiết bị. (Hình. 2)

3.3 Tháo tấm chắn (vỏ máy) trước từ phần đáy thiết bị và đẩy tấm chắn trước lên trên để tháo ra.

3.4 Đánh dấu ba điểm để khoan lỗ đặt vít nở (tắc kê) cho giá đỡ thiết bị trên tường. Máy nước nóng nên được đặt ở vị trí cao hơn mặt sàn phòng tắm 1.5m.

3.5 Đánh dấu hai điểm để khoan lỗ đặt vít nở (tắc kê) cho thanh trượt giá đỡ ở cạnh thiết bị. Chúng tôi khuyến cáo đầu trên của thanh trượt nên ở vị trí bằng với đỉnh máy nước nóng.

3.6 Dùng mũi khoan đường kính 6mm để khoan lỗ vít sâu 34mm trên tường.

3.7 Đóng vít nở (tắc kê) và dùng đinh ốc đi kèm với thiết bị để gắn chặt thiết bị vào tường.

3.8 Tháo miếng bọc đầu của giá đỡ thanh trượt và dùng đinh vít gắn chặt giá đỡ vào vị trí đã đánh dấu. Lắp lại miếng bọc đầu (Hình 3).

3.9 Gắn giá đỡ vòi hoa sen và khay đặt xà bông vào thanh trượt.

3.10 Gắn thanh trượt vào giá đỡ và dùng đinh vít cố định tại vị trí đã đánh dấu. Lắp lại miếng bọc đầu.

4. Quy trình cấp nước

THẬN TRỌNG:

Đây là loại máy nước nóng trực tiếp chỉ có một đường nước ra. và đường nước này chỉ lắp vừa với ống dẫn nước bằng nhựa PVC và vòi sen đi kèm. KHÔNG ĐƯỢC NỐI BẤT KỲ VAN ĐIỀU CHỈNH HOẶC ỐNG NỐI DÀI NÀO VÀO ĐẦU DẪN NƯỚC RA CỦA THIẾT BỊ!

4.1. Sử dụng vòng đệm cao su, lắp van khoá vào đường nước vào của thiết bị. Sử dụng dụng cụ thích hợp để vặn chặt mối nối, và chú ý không làm vỡ khớp nối bằng nhựa.

4.2. Nối ống dẫn nước vào với van khóa (ống dẫn nước ½ inch Tiêu chuẩn Anh Quốc – BSP). Đảm bảo rằng lưới lọc cặn được lắp tại vị trí giữa van khóa và ống dẫn nước vào.

4.3. Trong bất cứ trường hợp nào, nếu như van khóa không được sử dụng, xin vui lòng đảm bảo chắc chắn rằng lưới lọc cặn được lắp tại vị trí giữa đường nước vào của thiết bị và ống dẫn nước vào.

4.4. Mở đường dẫn nước vào để rửa sạch các cặn bẩn trong đường ống và đồng thời bơm đầy khoang chứa nước của thiết bị.

QUAN TRỌNG:

4.5. KHOANG CHỨA NƯỚC CỦA BÌNH THIẾT BỊ CẦN ĐƯỢC BƠM ĐẦY NƯỚC TRƯỚC KHI CẤP ĐIỆN ĐỂ PHÒNG TRÁNH CÁC HƯ HẠI XẢY RA CHO BỘ ĐUN NÓNG VÌ BỊ QUÁ NHIỆT.

4.6. Nối ống nhựa PVC và vòi sen cầm tay vào cửa đưa đường nước ra của máy nước nóng. Nhớ lắp vòng đệm cao su.

4.7. Gắn vòi sen vào giá đỡ và điều chỉnh đến vị trí thích hợp.

4.8. Kiểm tra xem có nước bị rò rỉ hay không.

4.9. Không được sử dụng băng quấn ống nước trong quá trình nối ống.

CẢNH BÁO:

4.10. ĐƯỜNG NƯỚC VÀO VÀ RA PHẢI ĐƯỢC LẮP ĐẶT ĐÚNG HƯỚNG DẪN, NẾU KHÔNG THIẾT BỊ SẼ KHÔNG HOẠT ĐỘNG.

4.11. KHÔNG ĐƯỢC DÙNG XI MĂNG NỐI ỐNG NƯỚC Ở CÁC MỐI NỐI. TRONG TRƯỜNG HỢP CẦN THIẾT, CHỈ SỬ DỤNG BĂNG QUẤN ỐNG NƯỚC.

5. Lắp đặt điện

CẢNH BÁO:

5.1. Thiết bị này cần được nối đất. Việc nối đất không đúng quy cách có thể dẫn tới chập điện.

5.2. Nhớ NGẮT CẦU DAO ĐIỆN của mạng điện chính trước khi tiến hành bất cứ lắp đặt nào liên quan đến điện.

5.3. Tham khảo BẢNG 1 để biết kích cỡ dây dẫn phù hợp.

5.4. Sử dụng dây dẫn điện có bọc cách điện kép tiết diện trên 2.5mm2

5.5. Nối dây nguồn từ thiết bị ngắt dòng tự động (MCB) trên bảng mạch cầu chì tới một Công tắc hai cực có khoảng cách mở tiếp xúc tối thiểu là 3mm ở cả hai cực (công tắc này được lắp bên ngoài phòng tắm), sau đó đi dây tới khối tiếp điện nguồn của Thiết bị (Xem Hình 4)

Hình. 4

Hình. 5

QUY TRÌNH:

5.6. Đưa dây nối (đi trong tường) vào cửa tiếp dây A bằng cách tạo một lỗ trên phần giá cao su và dẫn dây đến khoá B (Xem Hình 6)

5.7. Thực hiệnnối dây như sau:
Dây màu Nâu hoặc Đỏ là dây Nóng (ký hiệu L)
Dây màu Xanh dương hoặc Đen là dây Mát (ký hiệu N)
Dây màu Xanh lá hoặc Xanh lá/ Vàng là dây Nối đất ⏚

5.8. Nối dây vào đúng vị trí. KIỂM TRA LẠI VIỆC NỐI DÂY MỘT LẦN ĐỂ ĐẢM BẢO CÁC DÂY ĐƯỢC NỐI ĐÚNG VỊ TRÍ và lắp tấm chắn (vỏ máy) lại.

5.9. Khi lắp lại tấm chắn (vỏ máy)trước, vui lòng làm theo quy trình dưới đây:
- Chắc chắn rằng các vị trí đã được lắp chính xác, vặn lẫy tiếp nối của núm Điều khiển nhiệt độ về vị trí TẮT (OFF) như ở Hình A (trên thân máy)
- Lắp tấm chắn trước, vặn núm Điều khiển nhiệt độ về vị trí TẮT (OFF) cho khớp với thanh nối như ở Hình B (trên tấm chắn trước)

5.10. Cố định tấm chắn trước và đinh ốc A (Hình 2)

5.11. Lắp núm vặn bơm như mô tả ở Hình A.

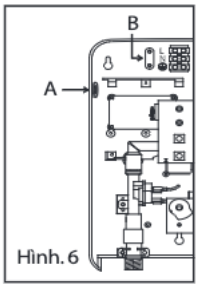

Hình. 6

PHƯƠNG PHÁP CĂN CHỈNH KHI LẮP TẤM CHẮN TRƯỚC

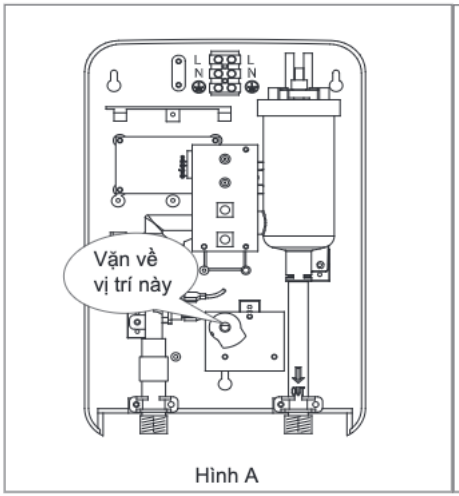

Hình A

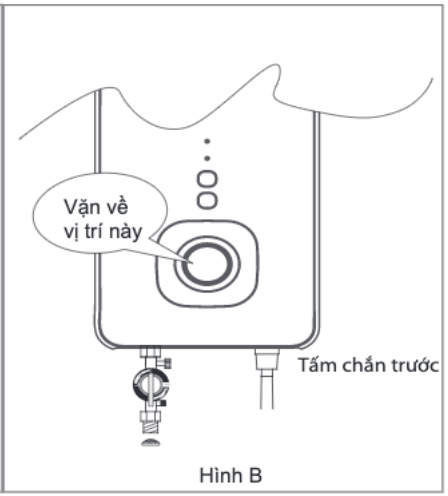

Hình B

6. Bảng số 1- Kích thước dây điện

Điện áp (xoay chiều)	Công suất (kW)	Cường độ dòng (A)	Kích thước dây dẫn			Công tắc BẬT/TẮT (Chỉ số cường độ dòng A)	Cầu chì/ Thiết bị ngắt dòng tự động (Chỉ số cường độ dòng A)
			mm	Dây dẫn cách điện cao áp	Dây dẫn mềm		
220V ~ 50/60 Hz	2.4	10.9	2.5	7 / 0.67mm	50 / 0.25 mm	20	20
	3.5	15.9	2.5	7 / 0.67mm	50 / 0.25 mm	32	32
	4.5	20.5	2.5	7 / 0.67mm	50 / 0.25 mm	32	32
	6.0	27.3	4.0	7 / 0.85mm	56 / 0.30 mm	32	32
230V ~ 50/60 Hz	3.3	14.3	2.5	7 / 0.67mm	50 / 0.25 mm	20	16
	3.5	15.9	2.5	7 / 0.67mm	50 / 0.25 mm	20	20
240V ~ 50/60 Hz	3.6	15.0	2.5	7 / 0.67mm	50 / 0.25 mm	20	20

7. Chạy thử

7.1. Mở van dẫn nước vào thiết bị và mở van khóa của thiết bị, nước sẽ chảy ra ở vòi sen.

7.2. Đóng công tắc điện

7.3. Vặn núm xoay điều chỉnh nhiệt độ về vị trí BẬT (ON); đèn báo màu đỏ (HEATER) sẽ sáng lên, nước nóng sẽ chảy ra ở vòi hoa sen sau vài giây. Núm được vặn càng lệch theo chiều kim đồng hồthì nhiệt độ của nước càng tăng.

7.4. Nước ở vòi hoa sen có thể không đủ nóng ngay cả khi núm vặn đã được đưa về vị trí cực đại (MAX) nếu như nước cấp cho thiết bị quá lạnh hoặc áp lực nước vào quá cao. Trong trường hợp đó, có thể điều chỉnh van khóa để giảm tốc độ nước đưa vào bình đun, nhằm đạt được nhiệt độ mong muốn

7.5. Kiểm tra ELCB chống giật như sau:

- Nhấn nút "TEST", ELCB chống giật sẽ nhảy và ngắt điện, tất cả các đèn hiển thị sẽ tắt.

- Nhấn nút "RESET', Bình đun sẽ hoạt động trở lại như bình thường, đèn hiển thị màu xanh sẽ bật sáng.

Nếu các kiểm tra trên đều có kết quả như mong muốn, nghĩa là ELCB chống giật hoạt động bình thường.

7.6. Chiều cao và hướng của giá treo vòi hoa sen có thể điều chỉnh được bằng cách vặn núm xoay của giá theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ.

7.7. Điều chỉnh vòi hoa sen về vị trí có góc nghiêng phù hợp. Bộ bánh cóc lắp ở giá sẽ giúp giữ vòi sen ở đúng vị trí đã được điều chỉnh.

7.8. Không cần xoay núm điều chỉnh nhiệt độ về vị trí TẮT (OFF) khi không sử dụng vòi sen.

7.9. Ngắt nguồn điện sau khi tắm.

8. Các chế độ phun của vòi hoa sen

Loại vòi sen tiên tiến đi kèm bình đun này có 5 chế độ phun nước khác nhau (CHUẨN, NHẸ NHÀNG, TIA NƯỚC MẠNH, KẾT HỢP, VÀ MASSAGE). Các chế độ phun khác nhau được mô tả ở hình dưới.

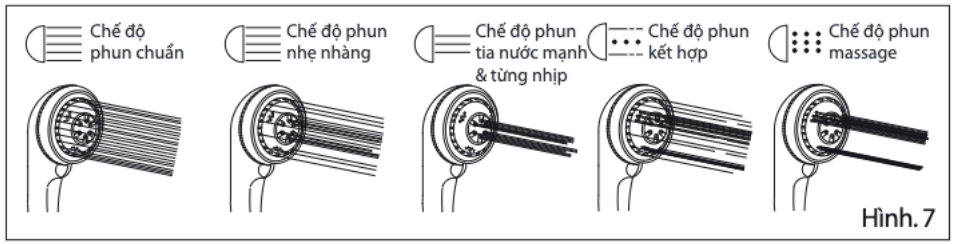

Hình. 7

9. Bảo trì.

Đầu tiên, xin quý khách vui lòng đọc phần "Thông tin an toàn".

9.1. THƯỜNG XUYÊN KIỂM TRA ELCB CHỐNG GIẬT
(Chúng tôi khuyến cáo quý khách thực hiện kiểm tra ELCB mỗi tháng một lần)
Mở van khóa và bật công tắc nguồn điện, đèn đỏ (HEATER – Đun nóng) và đèn xanh (ELCB) sẽ bật sáng khi Núm điều chỉnh nhiệt độ ở vị trí bật (ON). Nhấn nút kiểm tra ELCB (TEST), cả hai đèn Đun nóng và ELCB đều bị tắt. Nhấn nút Reset để cấp lại điện cho thiết bị.

9.2. THƯỜNG XUYÊN RỬA TẤM LỌC.
Cần thường xuyên lau rửa tấm lọc cặn để tránh bị tắc đường ống (Hình 8). Xoay nắp chụp của bộ lọc tích hợp ngược chiều kim đồng hồ để tháo bộ lọc tích hợp ở bên trong ra. Khi cần thiết, dùng tia nước dội rửa tấm lọc trong để loại bỏ cặn bám. Khi lắp bộ lọc tích hợp trở lại, chú ý cân chỉnh cho đúng vị trí. Đường nhô ra ở Khoá nước sẽ chỉ ra vị trí của tấm lọc trong.

(Chỉ dành cho mẫu có van ngắt 3 trong 1)

CẢNH BÁO

9.3. Nếu như đèn báo HEATER không tắt sau khi nhấn nút kiểm tra ELCB (Test), ngắt nguồn điện và liên hệ với Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng của Electrolux để tiến hành sửa chữa. Việc sửa chữa cần những kỹ năng chuyên môn đặc biệt. Quý khách KHÔNG ĐƯỢC tự ý sửa chữa thiết bị.

9.4. CẨN THẬN KHI LAU CHÙI
Không dùng chất pha loãng, cồn, xăng hoặc bất kỳ dung môi hữu cơ nào để lau chùi thiết bị. Chỉ sử dụng vải mềm và các chất tẩy rửa dạng nhẹ.

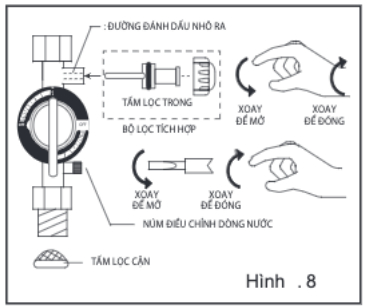

Hình . 8

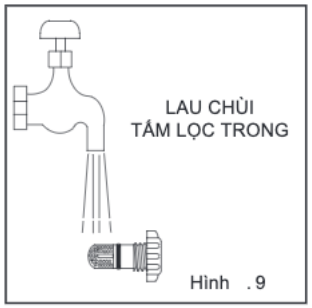

Hình . 9

10. Sơ đồ đi dây

SƠ ĐỒ ĐI DÂY, MẪU MÁY CÓ ELCB CHỐNG GIẬT, KHÔNG CÓ BƠM

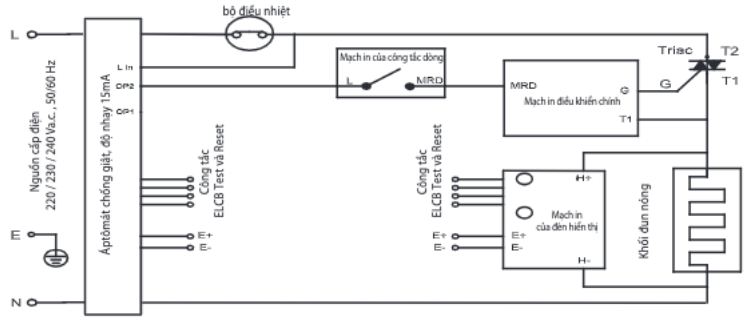

SƠ ĐỒ ĐI DÂY – MẪU MÁY CÓ ELCB, KHÔNG CÓ BƠM, DÙNG CÔNG TẮC DPDT

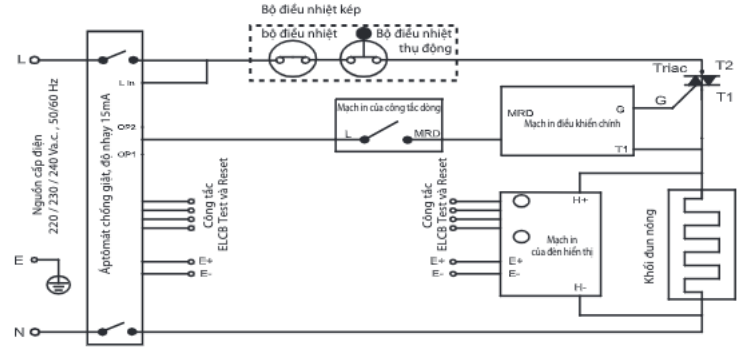

* Khởi động lại bằng tay (Bộ điều nhiệt 85 ^{o}C)
Với mẫu có công suất từ 3.6kW trở xuống, bộ điều nhiệt cho phép khởi động lại bằng tay
Với mẫu có công suất từ 4.5kW trở lên, cần thay thế bộ điều nhiệt thụ động mỗi sau khi bị nhảy.

11. Thông số kỹ thuật điện

	MẪU CÓ ELCB, KHÔNG CÓ BƠM
LOẠI	ĐIỀU KHIỂN BẰNG ĐIỆN
THÔNG SỐ ĐIỆN	3.5kW tới 6.0kW 220/230/240V xoay chiều 50/60Hz
Tốc độ nước vào tối thiểu	2 lít/ phút
Áp suất nước tối thiểu	0.2 Bar
Đường nối nước	Ống tiêu chuẩn Anh Quốc ½"
Kích thước	240 (Rộng) X 340 (Cao) X 95 (Sâu) mm
Trọng lượng	3.0 kg

Chú ý: Các thông số kỹ thuật, thiết kế bên ngoài của sản phẩm và các phụ kiện đi kèm trong sách hướng dẫn sử dụng mô tả đúng thiết bị tại thời điểm in sách. Các thông tin này có thể được thay đổi mà không báo trước.

THÔNG TIN LIÊN LẠC CỦA TRUNG TÂM CHĂM SÓC KHÁC HÀNG

Việt Nam
Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng (miễn phí): **1800-58-88-99**
Công ty TNHH Electrolux Vietnam
Tầng 9, tòa nhà A&B,
Số 76 đường Lê Lai, Quận 1,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
ĐT: +(84) 8 3910 5465
Fax: +(84) 8 3910 5470
Office Tel: (+84 8) 3910 5465
Office Fax: (+84 8) 39105470